

KẾ HOẠCH

Phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Đăk Nông phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế đến năm 2030

Thực hiện Quyết định số 696/QĐ-TTg ngày 25/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Tổ chức thực hiện đầy đủ, sâu sắc nội dung của Kết luận số 50-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư, nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động các cấp, các ngành và toàn thể xã hội về ý nghĩa, tầm quan trọng của Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế và Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 02/8/2013 của Tỉnh ủy Đăk Nông về phát triển khoa học và công nghệ đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

Quán triệt vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước trong việc phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Xác định các nhiệm vụ cụ thể để các Sở, ngành, địa phương tổ chức thực hiện nghiêm chỉnh, đồng bộ và hiệu quả Kết luận số 50-KL/TW và Nghị quyết số 12-NQ/TU nhằm thúc đẩy hoạt động khoa học và công nghệ góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền

- Các Sở, Ban, ngành, địa phương tổ chức triển khai nghiên cứu, quán triệt nội dung Kết luận số 50-KL/TW, Nghị quyết số 12-NQ/TU và các văn bản khác có liên quan đến phát triển khoa học và công nghệ trong toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý.

- Các cơ quan truyền thông, báo chí đầy mạnh thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng với nhiều hình thức phù hợp, phong phú nhằm nâng cao nhận thức của xã hội về vai trò, vị trí tầm quan trọng của khoa học và công nghệ đối với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

2. Rà soát, hoàn thiện chính sách, pháp luật về khoa học và công nghệ

- Rà soát, hoàn thiện, thực hiện các quy định khuyến khích, thu hút nguồn lực xã hội đầu tư vào khoa học, công nghệ và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; tiếp tục cụ thể hóa các quy định về khoa học và công nghệ phù hợp với địa phương.

- Tiếp tục hoàn thiện các quy định về xây dựng dự toán, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

- Đẩy mạnh triển khai rà soát, sắp xếp, phát triển đơn vị sự nghiệp khoa học và công nghệ công lập phù hợp trong từng giai đoạn. Tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ đối với các tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

- Xây dựng cơ chế, chính sách quản lý, đài ngộ, trọng dụng phù hợp nhằm khuyến khích, nâng cao năng lực, hiệu quả bộ máy và đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Phát huy quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp, khuyến khích nhiều doanh nghiệp thành lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ; thúc đẩy khuyến khích khu vực tư nhân và doanh nghiệp đầu tư mạnh mẽ cho khoa học và công nghệ và đổi mới sáng tạo.

3. Triển khai các định hướng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh theo hướng nâng cao năng lực ứng dụng khoa học và công nghệ

- Nghiên cứu đề xuất, đặt hàng triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sát với thực tế để ứng dụng ngay vào thực tiễn sản xuất nông nghiệp, trong đó chú trọng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; phát triển các giống mới, kỹ thuật canh tác tiên tiến, mô hình trình diễn gắn với phát triển công nghiệp chế biến sâu sản phẩm nông nghiệp, chú trọng các loại cây chủ lực của tỉnh như: Cà phê, Tiêu, Chanh dây, Bơ, Sầu riêng,... các loại dược liệu quý phục vụ tiêu dùng và xuất khẩu, gia tăng giá trị sản phẩm và bảo tồn nguồn gen quý hiếm.

- Ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp ứng dụng các công nghệ mới, chú trọng phát triển các ngành công nghiệp hỗ trợ công nghiệp bô xít, công nghiệp khai thác và chế biến khoáng sản, công nghiệp chế biến nông sản; ứng dụng khoa học và công nghệ trong quản lý sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, dự báo thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; phát triển du lịch gắn với Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đăk Nông.

- Hỗ trợ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ của công nghiệp lần thứ tư trong các lĩnh vực: y tế, nông nghiệp, công nghiệp chế biến và chế tạo,

giáo dục, đào tạo và dạy nghề, giao thông, xây dựng, thông tin và truyền thông, tài nguyên và môi trường,...

4. Phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ

- Các Sở, ngành, địa phương có trách nhiệm quan tâm đầu tư nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

- Kiện toàn hệ thống tổ chức khoa học và công nghệ.

- Khuyến khích phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

- Triển khai thực hiện chính sách sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ và chính sách thu hút cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam.

- Xây dựng và thực hiện chương trình phát hiện và bồi dưỡng các nhóm nghiên cứu trẻ tiềm năng.

- Khuyến khích, thúc đẩy gắn kết, hợp tác giữa các Viện, Trường Đại học, các nhà khoa học với doanh nghiệp đưa nhanh tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất, kinh doanh.

5. Đẩy mạnh phát triển thị trường khoa học và công nghệ, hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

- Các Sở, ngành, địa phương trong phạm vi quản lý được giao, có trách nhiệm thúc đẩy phát triển mạnh mẽ thị trường khoa học và công nghệ và hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; hỗ trợ khuyến khích các tổ chức, cá nhân, nhất là doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất, kinh doanh.

- Đề xuất chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ. Thúc đẩy sự liên thông của thị trường khoa học và công nghệ với thị trường hàng hóa, dịch vụ, thị trường lao động, thị trường vốn. Tiếp tục hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phù hợp trong tình hình mới.

6. Hợp tác về khoa học và công nghệ

Tiếp tục mở rộng hợp tác với các Viện nghiên cứu, Trường Đại học, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước trên các lĩnh vực nghiên cứu, chuyển giao công nghệ và đào tạo nhân lực khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

III. KINH PHÍ

Hằng năm, Sở Tài chính và Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh xem xét, ưu tiên cân đối các nguồn vốn đầu tư phát triển, vốn sự nghiệp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác nhằm phát triển sự nghiệp khoa học và công nghệ, góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch chi tiết hoặc lồng ghép trong các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương để thực hiện hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra.

- Tuyên truyền, phổ biến vai trò của khoa học và công nghệ đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; phối hợp ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ, giải pháp, sáng kiến, sáng tạo vào thực tiễn sản xuất. Tăng cường công tác phổ biến thông tin về các thành tựu ứng dụng khoa học và công nghệ để có sức lan tỏa trong đời sống xã hội.

- Có trách nhiệm tổ chức đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo lĩnh vực của ngành, địa phương quản lý.

- Định kỳ hằng năm (trước ngày 25/11/2020) báo cáo kết quả thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ, ngành Trung ương theo quy định.

2. Sở Tài chính phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền cân đối nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ được giao hằng năm để thực hiện kế hoạch và hướng dẫn thành lập quỹ khoa học công nghệ trong doanh nghiệp.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc thực hiện kế hoạch này.

- Định kỳ hằng năm, tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch trong tháng 12; tham mưu UBND tỉnh tổ chức sơ kết tình hình thực hiện Quyết định số 696/QĐ-TTg vào năm 2025 và tổng kết vào năm 2030.

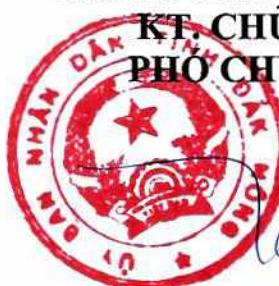
Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh, tổ chức chính trị xã hội tỉnh;
- Báo Đăk Nông, Đài PT&TH Đăk Nông;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, CTTĐT, KGVX_(vn).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tôn Thị Ngọc Hạnh

Phụ lục

**CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TỈNH ĐẮK NÔNG PHỤC VỤ SỰ NGHIỆP CỘNG NGHỊỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA TRONG ĐIỀU KIỆN KINH TẾ
THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ ĐẾN NĂM 2030
(Kèm theo Kế hoạch số 417/KH-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2020 của UBND tỉnh Đắk Nông)**

TR	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Công tác thông tin, tuyên truyền			
1	Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về vai trò, vị trí của khoa học và công nghệ đối với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế	Sở Thông tin và Truyền thông; Báo Đắk Nông; Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Nông	Sở Khoa học và Công nghệ	Năm 2020 và các năm tiếp theo
II	Hoàn thiện chính sách, pháp luật về khoa học và công nghệ			
1	Cụ thể hóa các quy định về khoa học và công nghệ phù hợp với điều kiện địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	
2	Tiếp tục hoàn thiện các quy định về xây dựng dự toán, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2020 và các năm tiếp theo
3	Bố trí, sắp xếp đơn vị sự nghiệp khoa học và công nghệ công lập phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển khoa học và công nghệ	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ	
III	Triển khai nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ			
1	Tổng kết các vấn đề thực tiễn trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, đề xuất giải pháp thực hiện giai đoạn kế tiếp	Các Sở, ngành, địa phương	Các đơn vị dù điều kiện thực hiện theo quy định pháp luật	Năm 2020 và các năm tiếp theo



TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
2	Phát triển du lịch gắn với Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đăk Nông	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị dù điều kiện thực hiện theo quy định pháp luật	
3	Nghiên cứu phát triển Khoa học giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị dù điều kiện thực hiện theo quy định pháp luật	
4	Nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ trong phát triển nông nghiệp, nông thôn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị dù điều kiện thực hiện theo quy định pháp luật	Năm 2020 và các năm tiếp theo
5	Ứng dụng các công nghệ mới và tiên tiến trong khai thác và chế biến khoáng sản; nông sản; chú trọng phát triển các ngành công nghiệp hỗ trợ công nghiệp bô xít	Sở Công Thương; Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị dù điều kiện thực hiện theo quy định pháp luật	
6	Khoa học và công nghệ ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị dù điều kiện thực hiện theo quy định pháp luật	
7	Ứng dụng thành tựu cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 phù hợp vào sản xuất, đời sống	Các Sở, ngành, địa phương	Các đơn vị dù điều kiện thực hiện theo quy định pháp luật	
8	Bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen	Các Sở: Y tế, Tài nguyên và Môi trường; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị dù điều kiện thực hiện theo quy định pháp luật	Năm 2021 và các năm tiếp theo
9	Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thiết khác	Các Sở, ngành, địa phương	Các đơn vị dù điều kiện thực hiện theo quy định pháp luật	Năm 2020 và các năm tiếp theo

TÍT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
IV Phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ				
1	Triển khai thực hiện chính sách sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ và chính sách thu hút cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam	Các Sở, ngành, địa phương	Các đơn vị liên quan	Năm 2020 và các năm tiếp theo
2	Phát triển hạ tầng thông tin khoa học và công nghệ trong tất cả các Sở, ngành, địa phương	Các Sở, ngành, địa phương	Đơn vị liên quan	
3	Phát triển hạ tầng khoa học và công nghệ tại khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Giai đoạn 2020 - 2025
4	Thành lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Sở Nội vụ và các đơn vị liên quan	
5	Thực hiện Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động do lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2020 và các năm tiếp theo
6	Triển khai thực hiện Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân trên địa bàn tỉnh Đăk Nông	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị đủ điều kiện thực hiện theo quy định pháp luật	
7	Tăng cường tiềm lực cho Trung tâm Thông tin, Kỹ thuật và Ứng dụng khoa học công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
8	Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, hạ tầng Trung tâm tích hợp dữ liệu tinh và triển khai tích hợp các hệ thống thông tin vào Trục tích hợp nền tảng liên thông, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) hỗ trợ các ngành trong quá trình cải cách hành chính và tham gia Cách mạng công nghiệp lần thứ tư	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2020 và các năm tiếp theo
V	Phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ, thị trường khoa học và công nghệ và hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo			
1	Triển khai thực hiện chính sách Hồ trợ hệ sinh thái Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 và thông qua chủ trương thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đăk Nông đến năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức, cá nhân liên quan	Năm 2020 và các năm tiếp theo
2	Tạo lập và phát triển thị trường khoa học và công nghệ tại tỉnh Đăk Nông	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức, cá nhân liên quan	
3	Hướng dẫn, hỗ trợ đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức, cá nhân liên quan	
4	Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức, cá nhân liên quan	
5	Hỗ trợ khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, chuyển giao công nghệ,...	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức, cá nhân liên quan	
6	Hỗ trợ xây dựng thương hiệu nhãn, hiệu chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm OCOP của các hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và vừa	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức, cá nhân liên quan	



TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
VI Hợp tác về Khoa học và công nghệ				
1	Mở rộng hợp tác với các viện nghiên cứu, trường đại học trên các lĩnh vực khoa học và công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2020 và các năm tiếp theo
2	Mở rộng hợp tác với các viện nghiên cứu, trường đại học lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2020 và các năm tiếp theo